TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ QUAO** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 58/2018/QĐST-HNGĐ	*Gò Quao, ngày 04 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 29/2018/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 02 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trương Thị Tố N, sinh năm 1990.

Địa chỉ: ấp H, xã Th, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Ông Lê Văn U, sinh năm 1974.

Địa chỉ: ấp H, xã Th, huyện G, Kiên Giang.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các điều 55, 81 và 82 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trương Thị Tố N và ông Lê Văn U.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị Tố N và ông Lê Văn U thuận tình ly hôn với nhau.

Về con chung: Bà Trương Thị Tố N và ông Lê Văn U có 02 người con chung với nhau tên Lê Thị Ngọc N – sinh ngày 08/10/2010 và Lê Thị Ngọc Nh – sinh ngày 05/9/2012.

Nay bà N và ông U thống nhất giao hết hai người con chung là cháu Lê Thị Ngọc N – sinh ngày 08/10/2010 và Lê Thị Ngọc Nh – sinh ngày 05/9/2012 cho bà N nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ông U không phải cấp dưỡng nuôi con nhưng ông được quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được ngăn cản ông thực hiện quyền này.

Các đương sự được quyền xin thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trương Thị Tố N và ông Lê Văn U không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí HNST bằng 150.000 đồng. Ông U phải nộp 75.000 đồng, bà N phải nộp 75.000 đồng nhưng bà N tự nguyện nộp hết 150.000 đồng và được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000244, ngày 22/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Bà N được nhận lại 150.000 đồng theo biên lai thu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Gò Quao;
- CCTHADS huyện Gò Quao;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thị Thùy Trang